

Thanh Trường, ngày 8 tháng 2 năm 2023

**BIÊN BẢN XÉT DUYỆT CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH
CHO HỌC SINH MẪU GIÁO HỌC KỲ 2 - NH 2022 – 2023**

Căn vào QĐ số 08/QĐ-TrMNTTr về việc thành lập hội đồng bình xét chế độ cho học sinh độ tuổi mầm non năm học 2022 – 2023 của Hiệu trưởng trường mầm non Thanh Trường ngày 2 tháng 2 năm 2023.

I. Thời gian: Vào hồi 14 giờ 00 phút, ngày 8 tháng 2 năm 2023

II. Địa điểm: Trường mầm non Thanh Trường, Khu tại định cư số 1, tổ 9, phường Thanh Trường, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

III. Thành phần:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ trong hội đồng
1	Đỗ Thị Mai	Hiệu trưởng	Chủ tịch Hội đồng
2	Phạm Thị Hiền	P.Hiệu trưởng	Phó chủ tịch HĐ
3	Đặng Thị Hải Yến	P. Hiệu Trưởng - Chủ tịch CD	Phó chủ tịch HĐ
4	Đặng Thị Hậu	Thư ký HĐGD	Ủy viên
5	Phạm Thị Vân Anh	Kế toán Nhà trường	Ủy viên
6	Nguyễn Thanh Tâm	GVCN lớn 1 – Bí thư đoàn trường	Ủy viên
7	Nguyễn Thị Biên	GVCN lớp MG lớn số 2	Ủy viên
8	Vàng Thị Kim Hoir	GVCN lớp MG lớn số 3	Ủy viên
9	Bê Thị Thân	GVCN lớp MG lớn số 4	Ủy viên
10	Nguyễn T. Tuyết Chinh	GVCN lớp MG lớn số 5	Ủy viên
11	Lò Thị Thư	GVCN lớp MG lớn số 6	Ủy viên
12	Nguyễn Thị Năm	GVCN lớp MG nhỏ số 1	Ủy viên
13	Lê Thị Kim Oanh	GVCN lớp MG nhỏ số 2	Ủy viên
14	Đặng Thị Hậu	GVCN lớp MG nhỏ số 3	Ủy viên
15	Đặng Thị Dinh	GVCN lớp MG nhỏ số 4	Ủy viên
16	Nguyễn Thị Hoài	GVCN lớp MG nhỏ số 5	Ủy viên
17	Trần Thị Ánh	GVCN lớp MG bé số 1	Ủy viên
18	Đào Thị Tươi	GVCN lớp MG bé số 2	Ủy viên
19	Đặng Thị Hoa	GVCN lớp MG bé số 3	Ủy viên
20	Thái Thị Tuất	GVCN lớp MG bé số 4	Ủy viên
21	Vì Thị Hồng	GVCN lớp MG bé số 5	Ủy viên

VI. Nội dung :

Xét duyệt chế độ chính sách học sinh HK2, năm học 2022 - 2023.

V. Tiến hành :

Cùng rà soát danh sách, các thủ tục đề nghị hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi và chế độ miễn giảm học phí do giáo viên các lớp gửi lên, đối chiếu với giấy khai sinh, đơn và sổ hộ khẩu điện tử đi kèm.

Kết quả:

1. Chế độ miễn giảm học phí:

Có tất cả 16 học sinh mẫu giáo độ tuổi 3 - 5 tuổi được hưởng chế độ miễn giảm học phí học năm học 2022 - 2023.

Trong đó:

+ Trẻ được miễn 100% học phí: Có 08 trẻ được hưởng chế độ

. Có 06 trẻ thuộc hộ nghèo

. Có 03 trẻ 05 tuổi, là dân tộc thiểu số tại thôn bản đặc biệt khó khăn

+ Trẻ được miễn 70% học phí: Có 06 trẻ được hưởng chế độ

. Có 06 trẻ mẫu giáo là dân tộc thiểu số tại thôn bản đặc biệt khó khăn

+ Trẻ được miễn 50% học phí: Có 01 trẻ được hưởng chế độ (Trẻ có cha mẹ tại nạn lao động)

-> Giảm 10 học sinh so với học kỳ I năm học 2022 - 2023 do chuyển trường và thoát nghèo

(Có danh sách cụ thể kèm theo).

2. Chế độ hỗ trợ chi phí học tập:

Có tất cả 16 học sinh mẫu giáo độ tuổi 3 - 5 tuổi được hưởng chế độ hỗ trợ chi phí học tập năm học 2022 - 2023.

Trong đó:

+ Trẻ hộ nghèo: Có 06 trẻ được hưởng chế độ

+ Trẻ mẫu giáo tại thôn bản đặc biệt khó khăn: Có 10 trẻ được hưởng chế độ

-> Giảm 09 học sinh so với học kỳ I năm học 2022 - 2023 do chuyển trường và thoát nghèo

(Có danh sách cụ thể kèm theo).

3. Chế độ ăn trưa cho trẻ mầm non:

Có tất cả 18 học sinh mẫu giáo độ tuổi 3-5 tuổi, được hưởng chế độ Hỗ trợ tiền ăn trưa HK2, năm học 2022 - 2023.

Trong đó:

+ Trẻ 3 - 4 tuổi: Có 08 trẻ được hưởng chế độ

. Có 01 trẻ thuộc hộ nghèo

. Có 07 trẻ thuộc tại thôn bản đặc biệt khó khăn

+ Trẻ 5 tuổi: Có 10 trẻ được hưởng chế độ

. Có 05 trẻ thuộc hộ nghèo

. Có 05 trẻ tại thôn bản đặc biệt khó khăn

-> Giảm 09 học sinh so với học kỳ I năm học 2022 - 2023 do chuyển trường và thoát nghèo

(Có danh sách cụ thể kèm theo).

VI: Kết thúc:

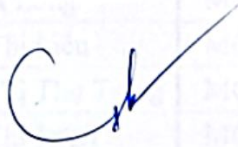
Biên bản đọc cho mọi người cùng nghe và kết thúc vào hồi 17h30' cùng ngày.

Thư ký



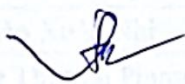
Đặng Thị Hậu

Kế toán



Phạm T. Vân Anh

GVCN lớp
Lớn số 4



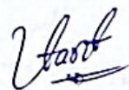
Bé Thị Thân

GVCN lớp
Nhỡ số 2



Lê Thị Kim Oanh

GVCN lớp
Bé số 1



Trần Thị Ánh

Hiệu phó 1



Phạm Thị Hiền

GVCN lớp
Lớn số 1



Nguyễn T.T Tâm

GVCN lớp
Lớn số 5



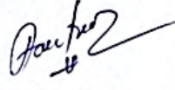
Nguyễn T. Tuyết Chinh

GVCN lớp
Nhỡ số 3



Đặng Thị Hậu

GVCN lớp
Bé số 2



Đào Thị Tươi

Hiệu phó 2



Đặng T. Hải Yến

GVCN lớp
Lớn số 2



Nguyễn Thị Biên

GVCN lớp
Lớn số 6



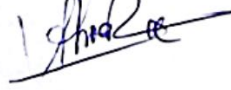
Lò Thị Thu

GVCN lớp
Nhỡ số 4



Đặng Thị Dinh

GVCN lớp
Bé số 3



Đặng Thị Hoa

Hiệu trưởng



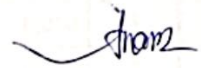
Đỗ Thị Mai

GVCN lớp
Lớn số 3



Vàng T. Kim Hoi

GVCN lớp
Nhỡ số 1



Nguyễn Thị Năm

GVCN lớp
Nhỡ số 5



Nguyễn Thị Hoài

GVCN lớp
Bé số 4



Thái Thị Tuất

GVCN lớp
Bé số 5



Vi Thị Hồng

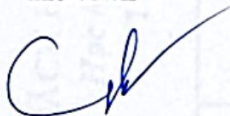
**DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ
HỌC KỲ 2, NĂM HỌC 2022-2023 (Từ tháng 1 đến tháng 5/2023)**

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Lớp	Đối tượng	Đối tượng miễn giảm			Định mức	Số tháng	Thành tiền
				Miễn 100%	Miễn 70%	Miễn 50%			
Cộng				8	6	1			3,425
1	Vừ Gia Bảo	MG Lớn số 3	Khu vực III	1			0,050	5	0,250
2	Vàng A Sơn	MG Lớn số 6	Hộ nghèo	1			0,050	5	0,250
3	Sùng A Long	MG Lớn số 6	Hộ nghèo	1			0,050	5	0,250
4	Sùng Thị Liên	MG Lớn số 6	Hộ nghèo	1			0,050	5	0,250
5	Sùng Thị Thu Trang	MG Lớn số 6	Hộ nghèo	1			0,050	5	0,250
6	Sùng Thị Loan	MG Lớn số 6	Hộ nghèo	1			0,050	5	0,250
7	Thào Thị Sinh	MG Lớn số 6	Khu vực III	1			0,050	5	0,250
8	Mùa Kim Su	MG Lớn số 6	Khu vực III	1			0,050	5	0,250
9	Vàng Ngọc Bích	MG Nhỡ số 2	Khu vực III		1		0,050	5	0,175
10	Cà Việt Trung	MG Nhỡ số 2	Khu vực III		1		0,050	5	0,175
11	Thào Xuân Nhi	MG Nhỡ số 3	Khu vực III		1		0,050	5	0,175
12	Cứ Thị Mai Phương	MG nhỡ số 5	Khu vực III		1		0,050	5	0,175
13	Nguyễn Ngọc Tiến	MG nhỡ số 5	Cha mẹ Tai nạn LĐ			1	0,050	5	0,125
14	Tòng Trọng Quý	MG Bé số 1	Khu vực III		1		0,050	5	0,175
15	Lầu Thị Chung	MG Bé số 5	Khu vực III		1		0,050	5	0,175
16	Sùng Anh Dũng	MG Bé số 5	Hộ nghèo	1			0,050	5	0,250

Tiền bằng chữ: Ba triệu bốn trăm hai năm ngàn đồng chẵn./.

Kế toán



Phạm Thị Vân Anh

Điện Biên Phủ, ngày 8 tháng 2 năm 2023

Hiệu trưởng
TRƯỜNG
MẦM NON
THANH TRƯỜNG
Đỗ Thị Mai

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC HƯỞNG CHẾ ĐỘ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP

Học kỳ 2, năm học 2022-2023 (Từ tháng 1 đến hết tháng 5/2023)

THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 81/2021/NĐ-CP CỦA CHÍNH PHỦ

STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	Mồ côi	Tàn tật, khuyết tật thuộc diện cận nghèo	Thôn bản ĐBKK khu vực III	Hộ nghèo	Số tháng được hưởng	Định mức (150.000đ/ tháng)	Thành tiền	Kí nhận
1	Vừ Gia Bảo	MG Lớn số 3			1		5	150.000	750.000	
2	Lưu Ngọc Linh	MG Lớn số 3			1		5	150.000	750.000	
3	Vàng A Sơn	MG Lớn số 6		1			5	150.000	750.000	
4	Sùng A Long	MG Lớn số 6		1			5	150.000	750.000	
5	Sùng Thị Liên	MG Lớn số 6		1			5	150.000	750.000	
6	Sùng Thị Thu Trang	MG Lớn số 6		1			5	150.000	750.000	
7	Sùng Thị Loan	MG Lớn số 6		1			5	150.000	750.000	
8	Thào Thị Sinh	MG Lớn số 6			1		5	150.000	750.000	
9	Mùa Kim Su	MG Lớn số 6			1		5	150.000	750.000	
10	Vàng Ngọc Bích	MG Nhỡ số 2			1		5	150.000	750.000	
11	Cà Việt Trung	MG Nhỡ số 2			1		5	150.000	750.000	
12	Thào Xuân Nhi	MG Nhỡ số 3			1		5	150.000	750.000	
13	Cứ Thị Mai Phương	MG nhỡ số 5			1		5	150.000	750.000	
14	Tòng Trọng Quý	MG Bé số 1			1		5	150.000	750.000	
15	Lầu Thị Chung	MGB số 5			1		5	150.000	750.000	
16	Sùng Anh Dũng	MGB số 5		1			5	150.000	750.000	
Cộng			0	6	10	0			12.000.000	

Tiền bằng chữ: Mười hai triệu đồng chẵn./.

Kế toán

Phạm T. Văn Anh

Điện Biên Phủ, ngày 8 tháng 2 năm 2023



Hiệu trưởng

Đỗ Thị Mai

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC HỖ TRỢ TIỀN ĂN TRƯA CHO TRẺ EM 3-4 TUỔI

Học kỳ 2, năm học 2022-2023 (Từ tháng 1 đến hết tháng 5/2023)

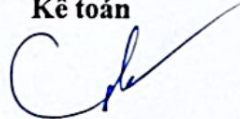
Theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 8/9/2020 của Chính Phủ.

DVT: đồng

STT	Tên học sinh	Ngày tháng năm sinh	Lớp	Số tiền được hỗ trợ/ tháng (10% MLTT)	Đối tượng				Số tháng	Kinh phí hỗ trợ	Ký nhận
					Cận nghèo	Hộ nghèo	Xã, thôn ĐBKK	Mỏ côi			
	A	B	1	2	3	4	5	6	7	8=2*7	9
1	Vàng Ngọc Bích	25/10/2018	MG Nhỡ số 2	160.000			1		5	800.000	
2	Cà Việt Trung	01/9/2018	MG Nhỡ số 2	160.000			1		5	800.000	
3	Thào Xuân Nhi	02/01/2018	MG Nhỡ số 3	160.000			1		5	800.000	
4	Sùng Minh Hiếu	22/02/2018	MGN số 3	160.000			1		5	800.000	
5	Cứ Thị Mai Phương	04/4/2018	MGN số 5	160.000			1		5	800.000	
6	Tòng Trọng Quý	29/01/2019	MG Bé số 1	160.000			1		5	800.000	
7	Lâu Thị Chung	12/10/2019	MGB số 5	160.000			1		5	800.000	
8	Sùng Anh Dũng	9/7/2019	MGB số 5	160.000		1			5	800.000	
Cộng					0	1	7	0		6.400.000	

Tiền bằng chữ: Sáu triệu bốn trăm ngàn đồng chẵn./.

Kế toán



Phạm Thị Vân Anh

Điện Biên Phủ, ngày 8 tháng 2 năm 2023



Đỗ Thị Mai

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP ĐIỆN BIÊN
TRƯỜNG MẦM NON THANH TRƯỜNG

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC HỖ TRỢ TIỀN ĂN TRƯA CHO TRẺ EM 5 TUỔI

Học kỳ 2, năm học 2022-2023 (Từ tháng 1 đến hết tháng 5/2023)
Theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 8/9/2020 của Chính Phủ.

DVT: đồng

STT	Tên học sinh	Ngày tháng năm sinh	Lớp	Số tiền được hỗ trợ/ tháng (10% MLTT)	Đối tượng				Số tháng	Kinh phí hỗ trợ	Ký nhận
					Cận nghèo	Hộ nghèo	Xã, thôn ĐBKK	Mồ côi			
	A	B	1	2	3	4	5	6	7	8=2*7	9
1	Trần Quyết Tiến	26/9/2017	MG Lớn số 2	160.000			1		5	800.000	
2	Vừ Gia Bảo	29/3/2017	MG Lớn số 3	160.000			1		5	800.000	
3	Lưu Ngọc Linh	03/06/2017	MG Lớn số 3	160.000			1		5	800.000	
4	Vàng A Sơn	12/09/2017	MG Lớn số 6	160.000		1			5	800.000	
5	Sùng A Long	16/6/2017	MG Lớn số 6	160.000		1			5	800.000	
6	Sùng Thị Liên	07/01/2017	MG Lớn số 6	160.000		1			5	800.000	
7	Sùng Thị Thu Trang	19/4/2017	MG Lớn số 6	160.000		1			5	800.000	
8	Sùng Thị Loan	19/4/2017	MG Lớn số 6	160.000		1			5	800.000	
9	Thào Thị Sinh	24/2/2017	MG Lớn số 6	160.000			1		5	800.000	
10	Mùa Kim Su	09/05/2017	MG Lớn số 6	160.000			1		5	800.000	
Cộng					0	5	5	0		8.000.000	

Tiền bằng chữ: Tám triệu đồng chẵn./.

Kế toán

Phạm Thị Vân Anh

Điện Biên Phủ, ngày 8 tháng 2 năm 2023

Hiệu trưởng
TRƯỜNG MẦM NON THANH TRƯỜNG
Đỗ Thị Mai

PHÒNG GD&ĐT TP ĐIỆN BIÊN PHỦ
TRƯỜNG MẦM NON THANH TRƯỜNG

DS GIẢM HỌC SINH ĐƯỢC HƯỞNG CĐ HỖ TRỢ CPHT TỪ T1 -> T5/2023
Nghị định 81/2021/NĐ – CP ngày 27/8/2021

STT	Họ và tên	Lớp	Ghi chú
1	Hạ Hoàng Long	MG Lớn số 1	Chuyển đi
2	Lưu Ngọc Linh	MG Lớn số 3	Thoát nghèo
3	Sùng Minh Tuấn	MG Lớn số 6	Thoát nghèo
4	Giàng A Vinh	MG Lớn số 6	Thoát nghèo
5	Lầu Thị Phương	MG Lớn số 6	Thoát nghèo
6	Sùng Quang Vinh	MG Lớn số 6	Thoát nghèo
7	Hạ Tiến Đạt	MG Bé số 1	Chuyển đi
8	Sùng Ngân Chi	MG Bé số 5	Thoát nghèo
9	Giàng A Hùng	MG Bé số 5	Thoát nghèo
10	Sùng Thị Ánh Dương	MG Bé số 5	Thoát nghèo

Thanh Trường, ngày 02 tháng 02 năm 2023

Hiệu Trưởng

Đỗ Thị Mai

PHÒNG GD&ĐT TP ĐIỆN BIÊN PHỦ
TRƯỜNG MẦM NON THANH TRƯỜNG

DS GIẢM HỌC SINH ĐƯỢC HƯỞNG CĐ CẤP BÙ HỌC PHÍ TỪ T1 -> T5/2023
Nghị định 81/2021/NĐ – CP ngày 27/8/2021

STT	Họ và tên	Lớp	Ghi chú
1	Hạ Hoàng Long	MG Lớn số 1	Chuyển đi
2	Sùng Minh Tuấn	MG Lớn số 6	Thoát nghèo
3	Giàng A Vinh	MG Lớn số 6	Thoát nghèo
4	Lầu Thị Phương	MG Lớn số 6	Thoát nghèo
5	Sùng Quang Vinh	MG Lớn số 6	Thoát nghèo
6	Hạ Tiến Đạt	MG Bé số 1	Chuyển đi
7	Sùng Ngân Chi	MG Bé số 5	Thoát nghèo
8	Giàng A Hùng	MG Bé số 5	Thoát nghèo
9	Sùng Thị Ánh Dương	MG Bé số 5	Thoát nghèo

Thanh Trường, ngày tháng 02 năm 2023


Đỗ Thị Mai

PHÒNG GD&ĐT TP ĐIỆN BIÊN PHỦ
TRƯỜNG MẦM NON THANH TRƯỜNG

DS GIÁM HỌC SINH ĐƯỢC HƯỞNG CĐ HỖ TRỢ CPHT TỪ T1 -> T5/2023
Nghị định 81/2021/NĐ – CP ngày 27/8/2021

STT	Họ và tên	Lớp	Ghi chú
1	Hạ Hoàng Long	MG Lớn số 1	Chuyển đi
2	Lưu Ngọc Linh	MG Lớn số 3	Thoát nghèo
3	Sùng Minh Tuấn	MG Lớn số 6	Thoát nghèo
4	Giàng A Vinh	MG Lớn số 6	Thoát nghèo
5	Lầu Thị Phương	MG Lớn số 6	Thoát nghèo
6	Sùng Quang Vinh	MG Lớn số 6	Thoát nghèo
7	Hạ Tiến Đạt	MG Bé số 1	Chuyển đi
8	Sùng Ngân Chi	MG Bé số 5	Thoát nghèo
9	Giàng A Hùng	MG Bé số 5	Thoát nghèo
10	Sùng Thị Ánh Dương	MG Bé số 5	Thoát nghèo

Thanh Trường, ngày 02 tháng 02 năm 2023

Hiệu Trưởng
TRƯỜNG
MẦM NON
THANH TRƯỜNG
Đỗ Thị Mai

PHÒNG GD&ĐT TP ĐIỆN BIÊN PHỦ
TRƯỜNG MẦM NON THANH TRƯỜNG

DS GIÁM HỌC SINH ĐƯỢC HƯỞNG CẤP BÙ HỌC PHÍ TỪ T1 -> T5/2023
Nghị định 81/2021/NĐ – CP ngày 27/8/2021

STT	Họ và tên	Lớp	Ghi chú
1	Hạ Hoàng Long	MG Lớn số 1	Chuyển đi
2	Sùng Minh Tuấn	MG Lớn số 6	Thoát nghèo
3	Giàng A Vinh	MG Lớn số 6	Thoát nghèo
4	Lầu Thị Phương	MG Lớn số 6	Thoát nghèo
5	Sùng Quang Vinh	MG Lớn số 6	Thoát nghèo
6	Hạ Tiến Đạt	MG Bé số 1	Chuyển đi
7	Sùng Ngân Chi	MG Bé số 5	Thoát nghèo
8	Giàng A Hùng	MG Bé số 5	Thoát nghèo
9	Sùng Thị Ánh Dương	MG Bé số 5	Thoát nghèo

Thanh Trường, ngày 8 tháng 02 năm 2023


Hiệu Trưởng
TRƯỜNG
MẦM NON
THANH TRƯỜNG

Đỗ Thị Mai

PHÒNG GD&ĐT TP ĐIỆN BIÊN PHỦ
TRƯỜNG MẦM NON THANH TRƯỜNG

DS GIẢM HỌC SINH ĐƯỢC HƯỞNG CĐ ĂN TRƯA 3-5 TUỔI TỪ T1 -> T5/2023
Nghị định 81/2021/NĐ – CP ngày 27/8/2021

STT	Họ và tên	Lớp	Ghi chú
1	Hạ Hoàng Long	MG Lớn số 1	Chuyển đi
2	Sùng Minh Tuấn	MG Lớn số 6	Thoát nghèo
3	Giàng A Vinh	MG Lớn số 6	Thoát nghèo
4	Lầu Thị Phương	MG Lớn số 6	Thoát nghèo
5	Sùng Quang Vinh	MG Lớn số 6	Thoát nghèo
6	Hạ Tiến Đạt	MG Bé số 1	Chuyển đi
7	Sùng Ngân Chi	MG Bé số 5	Thoát nghèo
8	Giàng A Hùng	MG Bé số 5	Thoát nghèo
9	Sùng Thị Ánh Dương	MG Bé số 5	Thoát nghèo

Thanh Trường, ngày 8 tháng 02 năm 2023

